

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦU NGANG
TỈNH TRÀ VINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 17/2024/HS-ST.
Ngày 15/01/2024.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦU NGANG TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Thanh Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Được.

Ông Nguyễn Hoàng Nam.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Đây, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Hứa Văn Biên, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2023/TLST-HS, ngày 20 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2024/QĐXXST-HS, ngày 02 tháng 01 năm 2024 đối với:

- Bị cáo Nguyễn Văn Sáu N, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1965, nơi sinh tại tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: Khóm C, phường A, thị xã D, tỉnh Trà Vinh. Nơi ở hiện nay: Ấp B, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1933 (đã chết) và bà Đoàn Thị D, sinh năm 1935; vợ tên Trần Thị N1, sinh năm 1966; con có 02 người, lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 1988; anh, chị, em ruột gồm có 10 người (kể cả bị cáo), lớn nhất sinh năm 1951, nhỏ nhất sinh năm 1976.

Tiền án: Không; Tiền sự: Có 01 tiền sự. Ngày 28/3/2023, bị Công an huyện C xử phạt vi phạm hành chính số tiền 6.500.000đồng về hành vi gây tổn hại cho sức khỏe của người khác, đã đóng phạt xong ngày 26/4/2023; nhân thân: Xấu; bị bắt tạm giam ngày 13/11/2023 đến nay. Bị cáo có mặt.

Bị hại: Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1973. Địa chỉ: Ấp A, xã L, thị xã D, tỉnh Trà Vinh. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh Nguyễn Văn Đ, sinh ngày 15/7/1988. Địa chỉ: Khóm C, phường A, thị xã D, tỉnh Trà Vinh. Có mặt.

Người làm chứng:

- Bà Đoàn Thị D, sinh năm 1935. Vắng mặt, không có lý do.

- Bà Nguyễn Thị L1, sinh năm 1970. Vắng mặt, không có lý do.

Cùng địa chỉ: Ấp B, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- Ông Lê Văn S, sinh năm 1968. Vắng mặt, không có lý do.

- Bà Nguyễn Thị N2, sinh năm 1966. Vắng mặt, không có lý do.

Cùng địa chỉ: Ấp B, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Vật chứng cần đưa ra xem xét tại phiên tòa gồm: Một đoạn kim loại tròn hình chữ T, dài 75cm, đầu chữ T dài 09cm, đường kính 3,4cm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Văn Sáu N sống chung nhà bà Đoàn Thị D, sinh năm 1935 (mẹ ruột) và chị Nguyễn Thị L1, sinh năm 1970 (em ruột) ngụ ấp B, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Vào buổi tối ngày 24/7/2023, bị cáo nằm nghỉ trên giường phía bên hông phải nhà (hướng từ trước ra sau).

Đến khoảng 20 giờ 20 phút cùng ngày, em ruột bị cáo tên Nguyễn Thị M, sinh năm 1973, ngụ ấp A, xã L, thị xã D, tỉnh Trà Vinh điều khiển xe mô tô biển số 84F1-323.15, nhãn hiệu Honda, loại SH160I (xe mới mua ngày 06/6/2023 với giá 106.000.000 đồng) một mình đi đến nhà mẹ ruột bà Đoàn Thị D để chở bà D về nhà của bà Nguyễn Thị N3, sinh năm 1959 (con bà D), ngụ ấp P, xã L, thị xã D, tỉnh Trà Vinh.

Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, bà M đến nhà bà D và đậu xe mô tô biển số 84F1-323.15 bên hông nhà gần vị trí giường của bị cáo đang nằm nghỉ, đầu xe quay hướng ra ngoài, lúc này bà M chở mẹ ruột đi, bị cáo không đồng ý nên hai người cự cãi với nhau, sau đó bà M đỡ bà D ngồi phía sau xe mô tô, bà M lên xe ngồi chuẩn bị chở bà D đi, thấy vậy bị cáo lấy một đoạn kim loại tròn hình chữ T dài 75cm, đường kính 3,4cm, đầu chữ T dài 09cm phía dưới giường rồi nói “bữa nay tao đập xe rồi đánh mày luôn”, bị cáo cầm đoạn kim loại bằng tay trái đánh nhiều cái vào phần đuôi xe mô tô của bà M làm hư hỏng các bộ phận của xe gồm: Phần ốp nhựa phía trên đèn soi biển số bị gãy rời khỏi xe; ốp nhựa trong suốt bên ngoài, bên trái cụm đèn tín hiệu phía sau và ốp nhựa phía trên, phía dưới cụm đèn tín hiệu phía sau bị vỡ. Bị cáo đi qua bên trái xe mô tô đánh trúng đuôi trái và mu bàn tay trái của bà M bị sưng phù nề. Sau đó, bị cáo đi lên phía trước đầu xe mô tô tiếp tục dùng đoạn kim loại đánh nhiều cái vào phần đầu xe mô tô làm hư hỏng các bộ phận xe mô tô của bà M gồm: Phần ốp

nhựa trong suốt bên ngoài đèn định vị ban ngày phía trước bị vỡ; ốp nhựa mặt trước bên trái bị bể và học chứa đồ phía trước bên phải bị gãy rời khỏi xe. Sau đó, bà M điều khiển xe chở bà D bỏ chạy. Đến sáng ngày 25/7/2023, bà M đến Công an xã H, huyện C trình báo. Vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 28/KL.HĐĐG, ngày 16/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C, kết luận: Tổng trị giá tài sản bị hư hỏng nêu trên tại thời điểm bị xâm hại ngày 24/7/2023 là 3.331.000 đồng.

Ngày 02/10/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C ra quyết định khởi tố vụ án hình sự. Ngày 17/10/2023 khởi tố bị cáo Nguyễn Văn Sáu N về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản, áp dụng biện pháp ngăn chặn ra lệnh bắt tạm giam phục vụ điều tra.

Đối với hành vi của bị cáo dùng đoạn kim loại đánh bà M trúng vào đùi trái và mu bàn tay trái chỉ bị sưng phù nề nhẹ không để lại thương tích, bà M không yêu cầu xử lý nên không xem xét giải quyết.

Vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trao trả cho bị hại Nguyễn Thị M: 01 xe mô tô biển số 84F1-323.15, nhãn hiệu Honda, loại SH160I, xe bị hư hỏng nhiều vị trí.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Nguyễn Thị M yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 1.000.000 đồng. Bị cáo tác động anh Nguyễn Văn Đ là con ruột của bị cáo đã bồi thường xong.

Tại bản Cáo trạng số: 03/CT-VKS-HS, ngày 19/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh, đã quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn Sáu N về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Sáu N khai nhận: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 24/7/2023, tại ấp B, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh, bị cáo có hành vi dùng đoạn kim loại tròn hình chữ T dài 75cm, đầu chữ T dài 09cm, đường kính 3,4cm liên tiếp đập phá nhiều cái vào phần đuôi xe và phần đầu xe mô tô biển số 84F1-323.15, nhãn hiệu Honda, loại SH160I của bà Nguyễn Thị M, ngụ ấp A, xã L, thị xã D, tỉnh Trà Vinh làm hư hỏng nhiều bộ phận của xe gồm: Phần ốp nhựa phía trên đèn soi biển số bị gãy rời khỏi xe; ốp nhựa trong suốt bên ngoài, bên trái cụm đèn tín hiệu phía sau và ốp nhựa phía trên, phía dưới cụm đèn tín hiệu phía sau bị vỡ; phần ốp nhựa trong suốt bên ngoài đèn định vị ban ngày phía trước bị vỡ; ốp nhựa mặt trước bên trái bị bể và học chứa đồ phía trước bên phải bị gãy rời khỏi xe. Bị cáo thống nhất kết luận định giá tài sản xe mô tô biển số 84F1-323.15 bị hư hỏng do hành vi đập phá của bị cáo có tổng thiệt hại là 3.331.000 đồng.

Các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị cáo khai là tự nguyện, đúng sự thật, không ai ép buộc, bị cáo thống nhất nội dung Cáo trạng, không có ý kiến bổ sung hay khiếu nại gì về nội dung bản Cáo trạng, mà thống nhất với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa bị hại bà Nguyễn Thị M trình bày: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 24/7/2023, bị cáo dùng đoạn kim loại liên tiếp đập phá nhiều cái vào phần đuôi xe và phần đầu xe mô tô biển số 84F1-323.15, nhãn hiệu Honda, loại SH160I của bà làm hư hỏng nhiều bộ phận của xe gồm: Phần ốp nhựa phía trên đèn soi biển số bị gãy rời khỏi xe; ốp nhựa trong suốt bên ngoài, bên trái cụm đèn tín hiệu phía sau và ốp nhựa phía trên, phía dưới cụm đèn tín hiệu phía sau bị vỡ; phần ốp nhựa trong suốt bên ngoài đèn định vị ban ngày phía trước bị vỡ; ốp nhựa mặt trước bên trái bị bể và học chứa đồ phía trước bên phải bị gãy rời khỏi xe.

Bà thống nhất kết luận định giá tài sản xe mô tô bị thiệt hại là 3.331.000 đồng. Về trách nhiệm hình sự bà xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, về trách nhiệm dân sự bà chỉ yêu cầu bồi thường số tiền 1.000.000 đồng, anh Nguyễn Văn Đ là con ruột của bị cáo đã khắc phục bồi thường xong, nay bà không có yêu cầu bồi thường gì thêm. Ngoài ra không có yêu cầu gì khác.

Tại phiên tòa anh Nguyễn Văn Đ trình bày: Anh là con ruột của bị cáo, sau khi sự việc xảy ra, bị cáo có tác động anh bồi thường cho bị hại nhận số tiền 1.000.000 đồng để khắc phục hậu quả, nay anh đồng ý bồi thường số tiền này và không có yêu cầu bị cáo phải trả lại, ngoài ra không có yêu cầu gì khác.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên ông Hứa Văn B đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Sáu N phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Nguyễn Thị M không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết. Ngoài ra Kiểm sát viên còn đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Văn Sáu N nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi đập phá xe mô tô của bà M, bị cáo hoàn toàn có lỗi và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn Sáu N khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng mô tả, phù hợp với lời khai, biên bản hỏi cung của bị cáo khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện:

Bị cáo Nguyễn Văn Sáu N sống chung nhà bà Đoàn Thị D, sinh năm 1935 (mẹ ruột) và chị Nguyễn Thị L1, sinh năm 1970 (em ruột) ngụ ấp B, xã H, huyện C, tỉnh

Trà Vinh. Vào buổi tối ngày 24/7/2023, bị cáo nằm nghỉ trên giường phía bên hông phải nhà (hướng từ trước ra sau).

Đến khoảng 20 giờ 20 phút cùng ngày, em ruột bị cáo tên Nguyễn Thị M, sinh năm 1973, ngụ ấp A, xã L, thị xã D, tỉnh Trà Vinh điều khiển xe mô tô biển số 84F1-323.15, nhãn hiệu Honda, loại SH160I (xe mới mua ngày 06/6/2023 với giá 106.000.000 đồng) một mình đi đến nhà mẹ ruột bà Đoàn Thị D để chở bà D về nhà của bà Nguyễn Thị N3, sinh năm 1959 (con bà D), ngụ ấp P, xã L, thị xã D, tỉnh Trà Vinh.

Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, bà M đến nhà bà D và đậu xe mô tô biển số 84F1-323.15 bên hông nhà gần vị trí giường của bị cáo đang nằm nghỉ, đầu xe quay hướng ra ngoài, lúc này bà M chở mẹ ruột đi, bị cáo không đồng ý nên hai người cự cãi với nhau, sau đó bà M đỡ bà D ngồi phía sau xe mô tô, bà M lên xe ngồi chuẩn bị chở bà D đi, thấy vậy bị cáo lấy một đoạn kim loại tròn hình chữ T dài 75cm, đường kính 3,4cm, đầu chữ T dài 09cm phía dưới giường rồi nói “bữa nay tao đập xe rồi đánh mày luôn”, bị cáo cầm đoạn kim loại bằng tay trái đánh nhiều cái vào phần đuôi xe mô tô của bà M làm hư hỏng các bộ phận của xe gồm: Phần ốp nhựa phía trên đèn soi biển số bị gãy rời khỏi xe; ốp nhựa trong suốt bên ngoài, bên trái cụm đèn tín hiệu phía sau và ốp nhựa phía trên, phía dưới cụm đèn tín hiệu phía sau bị vỡ. Bị cáo đi qua bên trái xe mô tô đánh trúng đuôi trái và mu bàn tay trái của bà M bị sưng phù nề. Sau đó, bị cáo đi lên phía trước đầu xe mô tô tiếp tục dùng đoạn kim loại đánh nhiều cái vào phần đầu xe mô tô làm hư hỏng các bộ phận xe mô tô của bà M gồm: Phần ốp nhựa trong suốt bên ngoài đèn định vị ban ngày phía trước bị vỡ; ốp nhựa mặt trước bên trái bị bể và học chứa đồ phía trước bên phải bị gãy rời khỏi xe. Sau đó, bà M điều khiển xe chở bà D bỏ chạy. Đến sáng ngày 25/7/2023, bà M đến Công an xã H, huyện C trình báo.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 28/KL.HĐĐG, ngày 16/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện C, kết luận: Tổng trị giá tài sản bị hư hỏng nêu trên tại thời điểm bị xâm hại ngày 24/7/2023 là 3.331.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Sáu N thừa nhận vụ việc xảy ra bị cáo hoàn toàn có lỗi, bị cáo cầm đoạn kim loại bằng tay trái đánh nhiều cái vào mô tô biển số 84F1-323.15, nhãn hiệu Honda, loại SH160I mục đích Cố ý làm hư hỏng tài sản của bị hại, bị cáo thống nhất kết quả định giá tài sản.

Từ những chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Sáu N phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều đúng quy định pháp luật.

Những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi vì tài sản hợp pháp của công dân là quyền bất khả xâm phạm và được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm tài sản của người khác mà không được sự đồng ý của chủ sở hữu là vi phạm pháp luật. Trong vụ án này nguyên nhân mâu thuẫn xuất phát từ việc giữa bị cáo và bị hại không thống nhất với nhau về việc chăm sóc phụng dưỡng bà Đoàn Thị D, sinh năm 1935, nên vào khoảng 20 giờ 20 phút, ngày 24/7/2023 bà M điều khiển xe mô tô biển số 84F1-323.15, nhãn hiệu Honda, loại SH160I để chở bà Đoàn Thị D đi về nhà của bà Nguyễn Thị N3 (là con bà D), ngụ ấp P, xã L, thị xã D, tỉnh Trà Vinh sinh sống thì giữa bị cáo và bị hại phát sinh mâu thuẫn, cãi vã, gây gổ lẫn nhau, kết quả bị cáo cầm đoạn kim loại bằng tay trái đánh nhiều cái vào mô tô biển số 84F1-323.15, nhãn hiệu Honda, loại SH160I, làm hư hỏng xe mô tô của bị hại, với tổng thiệt hại tài sản là 3.331.000 đồng, từ đó đã dẫn bị cáo đến con đường phạm tội.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra vụ án cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo tác động người thân khắc phục bồi thường xong thiệt hại tài sản; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; người thân bị cáo có công với cách mạng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, tội phạm hoàn thành, hậu quả đã xảy ra. Xe mô tô biển số 84F1-323.15, nhãn hiệu Honda, loại SH160I, là tài sản hợp pháp của bị hại là quyền bất khả xâm phạm và được pháp luật bảo vệ, do mâu thuẫn nhau về việc chăm sóc phụng dưỡng mẹ già, bị cáo đã cố ý đập phá xe mô tô của bị hại mục đích làm hư hỏng tài sản là hành vi vi phạm pháp luật, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại, gây ra sự bất bình trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 28/3/2023, bị Công an huyện C xử phạt vi phạm hành chính số tiền 6.500.000 đồng về hành vi gây tổn hại cho sức khỏe của người khác, bị cáo đóng phạt xong ngày 26/4/2023, đến ngày 24/7/2023 tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử quyết định xử phạt bị cáo một mức hình phạt tù nhất định cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mục đích để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

[2]. Về trách nhiệm dân sự: Do bị cáo đã khắc phục xong hậu quả bồi thường thiệt hại về tài sản, tại phiên tòa bị hại bà Nguyễn Thị M không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về xử lý vật chứng gồm: Một đoạn kim loại tròn hình chữ T, dài 75 cm, đầu chữ T dài 09 cm, đường kính 3,4 cm là của bị cáo, bị cáo đã sử dụng làm công cụ để thực hiện hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử quyết định tuyên tịch thu tiêu hủy.

[4]. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Sáu N nộp 200.000 đồng.

[5]. Xét lời luận tội của Kiểm sát viên trình bày về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm nêu trên là có căn cứ và được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Sáu N phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Sáu N 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 13 tháng 11 năm 2023.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy: Một đoạn kim loại tròn hình chữ T, dài 75cm, đầu chữ T dài 09cm, đường kính 3,4cm.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn Sáu N có nghĩa vụ nộp 200.000 đồng án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Công an huyện;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lý Thanh Lâm